

Bản án số: **08/2020/HS-ST**
Ngày: 12 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ma Thị Tuyết Mai

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Xuân Quyết

Bà Phan Thị Bích

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Công B, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1971 tại huyện H, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Cao lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Nguyễn Văn C (đã chết); mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1926; bố nuôi: Ông Trần Văn B (đã chết); mẹ nuôi: Bà Trần Thị M, sinh năm 1950; vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1970; con: Có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2007/HSST, ngày 31/7/2007 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 11/9/2014); tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2010/HSST, ngày 10/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 20/9/2012).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2019 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công B là người nghiện ma túy, B khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng cuối năm 2017 và thường sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Khoảng 15 giờ ngày 13/11/2019, B đón xe khách từ km 24 quốc lộ 2 đi lên khu vực cầu Vĩnh Tuy (thuộc thị trấn V, huyện B, tỉnh H) để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực cầu Vĩnh Tuy, B gặp một người đàn ông không quen biết, B hỏi: “Anh có hàng không, để cho em sáu trăm” (ý B hỏi mua ma túy). Người đàn ông trả lời: “Có”. B lấy ra 03 tờ tiền mệnh giá 200.000đ đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho B 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, B cầm gói ma túy cho vào trong túi quần đang mặc rồi tìm chỗ vắng người sau đó lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số ma túy còn lại B gói và cất giấu trong túi quần rồi đón xe khách để về nhà. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, B xuống xe tại khu vực km 28 quốc lộ 2 (thuộc thôn A, xã T, huyện H), khi đang tìm chỗ vắng người để tiếp tục sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên bắt quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà (B khai là Heroine); 01 bơm kim tiêm có in chữ Discaro after use đã qua sử dụng; 01 ống nước cất có chữ Novocain 3% chưa qua sử dụng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Trần Công B, kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể). B khai nhận đã sử dụng ma túy vào ngày 13/11/2019 tại thị trấn V, huyện B, tỉnh H.

Tại kết luận giám định số 760/GĐKTHS, ngày 15/11/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong bì dán kín thu giữ của Trần Công B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, có khối lượng là 0,493g (Không phải bốn chín ba gam).

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSHY, ngày 06/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Trần Công B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố Trần Công B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Công B từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết việc xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của Trần Công B

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Công B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận vì là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 13/11/2019 bị cáo đã mua 01 gói Hêrôin của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 600.000đ

(Sáu trăm nghìn đồng) mục đích để sử dụng. Tuy nhiên bị cáo mới sử dụng được một ít, số còn lại bị cáo chưa sử dụng thì bị thu giữ.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của Trần Công B còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ trong gói nhỏ của bị cáo Bằng gửi giám định được xác định đều là Heroine (Hêrôin), khối lượng là 0,493g (Không phải bốn chín ba gam).

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 13/11/2019, tại km 28 quốc lộ 2 (thuộc thôn A, xã T, huyện H, tỉnh T); Trần Công B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,493g (Không phải bốn chín ba gam) Heroine (Hêrôin) mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu (đã nhiều lần bị xét xử về tội Đánh bạc), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm của bản thân mà còn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật hình sự. HĐXX thấy rằng, cần phải có mức án tương xứng với nhân thân, hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Công B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có nghề nghiệp làm ruộng, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Trần Công B 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng bên trong có chứa 0,493g Heroine sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra còn thu giữ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng và 01 ống nước cất chưa qua sử dụng đều là công cụ để dùng vào mục đích trái phép cũng cần tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trần Công B (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ), cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét; đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Công B, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên HĐXX cũng không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Công B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Công B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (13/11/2019).

2. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa Heroine (Hêrôin); 01 (một) bom kim tiêm và 01 (một) ống nước cất (tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/01/2020 giữa Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Hàm Yên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Thị Tuyết Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Tổng Xuân Quyết - Phan Thị Bích

Ma Thị Tuyết Mai

